

PHỤ LỤC
CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN SINH
THẠC SĨ, TIẾN SĨ NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-ĐHQN ngày /01/2026 của Hiệu trưởng)

TT	Tên ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu năm 2026 (dự kiến)
I.	Trình độ Tiến sĩ		23
1	Hoá lý thuyết và hoá lý	9440119	4
2	Toán giải tích	9460102	4
3	Đại số và lý thuyết số	9460104	4
4	Ngôn ngữ Anh	9220201	6
5	Kỹ thuật điện	9520201	5
II	Trình độ Thạc sĩ		775
1	Lý luận và phương pháp dạy học (Giáo dục Tiểu học)	8140110	50
2	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (Giáo dục thể chất)	8140111	20
3	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (tiếng Anh)	8140111	25
4	Quản lý giáo dục	8140114	50
5	Ngôn ngữ Anh	8229020	25
6	Lịch sử Việt Nam	8229013	30
7	Ngôn ngữ học	8229020	30
8	Quản lý kinh tế	8310110	40
9	Chính trị học	8310201	30
10	Quản trị kinh doanh	8340101	70
11	Tài chính – Ngân hàng	8340201	40
12	Kế toán	8340301	40
13	Sinh học thực nghiệm	8420114	20
14	Vật lý chất rắn	8440104	20
15	Hóa vô cơ	8440113	30
16	Hóa lý thuyết và hóa lý	8440119	30
17	Địa lý tự nhiên	8440217	30

18	Toán giải tích	8460102	20
19	Đại số và lý thuyết số	8460104	25
20	Phương pháp toán sơ cấp	8460113	45
21	Khoa học dữ liệu	8460108	30
22	Khoa học máy tính	8480101	30
23	Kỹ thuật điện	8520201	25
24	Kỹ thuật viễn thông	8520208	20
